

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 509/2022/HS-PT

Ngày: 19/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Lệ;

Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 322/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Văn H, sinh năm 1997 tại xã LP, huyện HH, tỉnh BG; nơi cư trú: Thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện H Hòa, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H2 và bà Hoàng Thị H3; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 35 ngày 28/9/2021 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang, xử phạt H 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021, tạm giam từ ngày 22/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H4, Luật sư Văn phòng Luật sư H4 và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 13/7/2021, tại đoạn đường thôn Hội Phú, xã NV, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện 02 đối tượng đi xe mô tô Airblade màu đỏ BKS 98H1- 327.78 và 01 đối tượng mặc quần đùi cởi trần đi phía sau xe

mô tô có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tổ công tác đã dừng xe mô tô BKS 98H1-327.78 kiểm tra, người lái xe khai tên là Dương Ngô D, sinh năm 1986 ở thôn Hội Phú, xã NV, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, đối tượng ngồi sau xe mô tô của D đã bỏ chạy không bắt giữ được; đối tượng đi bộ bỏ chạy và bị bắt giữ dưới nương nước cạnh đường bê tông khai tên là Trần Văn H, sinh năm 1997 ở thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện H Hòa, tỉnh Bắc Giang. Quá trình bắt giữ H phát hiện tại vị trí bắt giữ H:

- Thu trên tà luy của máng nước phía bên đường bê tông: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT1”.

- Thu giữ dưới chân tà luy của máng nước, phía bên đường bê tông: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT2”.

- Thu giữ dưới máng nước: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã bị tan chảy một phần do ngấm nước, nghi là ma túy, được cho vào 01 túi ni lon màu xanh để bảo quản. Tất cả được niêm phong vào hộp bìa cát tông, ký hiệu “QT3”.

- Thu giữ dưới máng nước: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã bị tan chảy một phần do ngấm nước, nghi là ma túy, được cho vào 01 túi ni lon màu xanh để bảo quản. Tất cả được niêm phong vào hộp bìa cát tông, ký hiệu “QT4”.

- Thu giữ dưới nương nước 01 vỏ túi ni lon màu trắng đã bị xé rách một góc, một đầu có quần dây nịt màu vàng.

Khi bị bắt giữ H khai: 04 túi ni lon màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, H được D nhờ cầm hộ từ nhà D ở gần đó ra ngã tư đầu làng cho D. Tổ công tác tiến hành vẽ sơ đồ, lập biên bản hiện trường xác định vị trí thu giữ vật chứng nghi ma túy sau đó đưa H, D về Công an xã Ngọc Vân tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, D.

Ngoài ra còn thu giữ của H, D một số tài sản, đồ vật khác.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Ngô D, kết quả khám xét thu giữ:

- Thu tại mặt đệm sàn tầng 2 nhà D:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “ĐT”;

- + 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, cơ quan điều tra tiến hành dán giấy niêm phong;

- + 01 chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên chai có gắn 02 đoạn ống tre.

- Thu giữ tại mặt của đồng cát xây dựng đổ trên sàn tầng 2 nhà D: 01 hộp

giấy mặt ngoài in nhiều hình chiếc cân điện tử và các chữ số màu trắng đỏ, bên trong hộp đựng 01 cân điện tử màu trắng, mặt đáy có in chữ “Max.300g d= 0.1g, 2x AAA.

- Thu giữ trên miếng xốp màu trắng kê ở nóc mái nhà tầng 2 nhà D: 01 túi ni lon màu trắng được buộc túm lại, bên trong túi đựng nhiều túi ni lon một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ.

- Thu giữ trên cửa sổ tường bên trong phía bên phải từ cửa chính đi vào dưới tầng 1 nhà D: 01 túi ni lon màu trắng được buộc túm lại, bên trong đựng nhiều túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng.

- Thu giữ trên mặt tủ thờ bằng gỗ kê ở cửa chính giữa ngôi nhà ngang sát cạnh nhà chính của D: 01 cân điện tử màu đen, trên nắp cân có chữ “Pocket Scale”.

- Thu giữ tại gầm bàn uống nước đặt trong phòng khách tầng 1 nhà D: 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Dương Ngô D;

- Thu giữ dưới lớp vỏ trấu trên sàn ngăn chuồng nuôi gà giáp bờ ao nhà D:

- + 01 gói ni lon màu đen, bên ngoài được quấn bằng dây chun nịt màu vàng, bên trong có 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong có: 11 túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, trong đó 01 (một) túi được quấn lại bằng dây chun nịt màu vàng; 06 túi ni lon màu trắng một đầu mỗi túi đều có rãnh khóa nhựa màu trắng trong đó có 01 túi ni lon bên ngoài có dán băng dính màu đen. Bên trong 17 túi ni lon đều đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp.

- + 01 gói ni lon màu đen, bên ngoài được quấn bằng dây chun nịt màu vàng, bên trong có 01 chiếc khẩu trang màu trắng, xanh, bên trong khẩu trang có 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, chứa 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp.

- + 01 lọ thủy tinh màu đen có nắp xoáy màu cam, trên thân có in chữ Sapseye, bên trong đựng: 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong là 01 gói ni lon màu hồng đựng chất dẻo màu đen; 01 túi ni lon có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ đựng chất dẻo màu đen, nghi là thuốc phiện.

Tất cả được niêm phong trong hộp giấy (loại hộp giấy đựng khẩu trang), ký hiệu “KX”. (BL 60-67)

Kết luận giám định số 1153/KL-KTHS ngày 20/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 47,982 gam, loại Methamphetamine.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám

định: Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ : Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, khối lượng của mẫu chất tinh thể màu trắng là 11,954 gam.

- Trong 01 (một) hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy màu trắng, ký hiệu “QT3” đã được niêm phong gửi giám định:

+ Trong 01 (một) gói ni lon màu xanh: Chất tinh thể màu trắng đã bị tan chảy một phần (do bị thấm ướt) đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng khi ướt là 26,782 gam, khối lượng khi đã được làm khô là 24,819 gam.

- Trong 01 (một) hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy màu trắng, ký hiệu “QT4” đã được niêm phong gửi giám định:

+ Trong 01 (một) gói ni lon màu xanh: Chất tinh thể màu trắng đã bị tan chảy một phần (do bị thấm ướt) đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng khi ướt là 48,316 gam, khối lượng khi đã được làm khô là 40,721 gam.

- Trong 01 (một) hộp giấy (*loại hộp đựng khẩu trang y tế 04 lớp*) được dán kín bằng giấy màu trắng, ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 gói ni lon màu đen, bên ngoài được quấn bằng dây chun nịt màu vàng, bên trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa:

+ Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong 11 (mười một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, trong đó có 01 (một) túi được quấn lại bằng dây chun nịt màu vàng, tổng khối lượng của mẫu chất tinh thể màu trắng trong 11 (mười một) túi ni lon là: 10,588 gam.

+ Chất tinh thể đựng trong 06 (sáu) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, trong đó có 01 (một) túi bên ngoài được dán băng dính màu đen đều là ma túy, có tổng khối lượng 8,971 gam, loại Methamphetamine.

Trong 01 (một) gói ni lon màu đen, bên ngoài được quấn bằng dây chun nịt màu vàng, bên trong có 01 (một) chiếc khẩu trang mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng được buộc túm lại, bên trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 11,680 gam, loại Methamphetamine.

Trong 01 (một) lọ thủy tinh màu đen có nắp xoáy màu cam, trên thân có in chữ “Sapas eye”:

+ Chất dẻo màu đen đựng trong 01 (một) gói ni lon màu hồng, trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng

khối lượng 1,272 gam, loại nhựa thuốc phiện.

+ Chất dẻo màu đen đựng trong 01 (một) gói ni lon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa và viên màu đỏ, được quấn bằng dây chun nịt màu tím là ma túy, có khối lượng 7,057 gam, loại nhựa thuốc phiện.

Kết luận giám định số 5988/C09-TT3 ngày 02/8/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Trên các túi ni lon (dạng túi Zip) để trong các phong bì có ký hiệu “Vỏ bao hoàn lại của QT1”, “Vỏ bao hoàn lại của QT2”, “Vỏ bao hoàn lại của QT3”, “Vỏ bao hoàn lại của QT4” và trên lọ thủy tinh nhãn hiệu “Sapas eye” có bám dính tế bào người nhưng không phân tích được kiểu gen (ADN) do chất lượng dấu vết kém.

- Trên các túi ni lon (dạng túi Zip) và chiếc khẩu trang đựng trong phong bì có ký hiệu “Vỏ bao hoàn lại của KX” có bám dính tế bào người, phân tích được kiểu gen (ADN) lẫn trong đó có kiểu gen (ADN) trùng với kiểu gen (ADN) của Dương Ngô D.

Quá trình điều tra, Dương Ngô D và Trần Văn H khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/7/2021, H đang ở nhà Dương Ngô D tại thôn Hội Phú, xã NV, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, lúc này H cầm điện thoại của D để chơi điện tử thì có cuộc gọi đến. H đưa điện thoại cho D nghe, trên điện thoại D nhận ra giọng của một người đàn ông D quen biết nhưng không nhớ tên. Người này hỏi D có ma túy đá không, D hỏi số lượng cần mua, người này bảo mua 02 lạng, D bảo cứ lên nhà D, khi nào lên được thì gọi. Sau khi D nghe điện xong, H hỏi D ai gọi đến, D nói có khách gọi điện hỏi mua ma túy. Buổi trưa cùng ngày, sau khi ăn cơm xong D nhận được điện thoại của người mua ma túy nói bắt đầu lên, D bảo điện thoại này sắp hết pin, khi nào lên thì điện vào số điện thoại khác, D sử dụng điện thoại nhãn hiệu Masstel lắp sim có số thuê bao “0964 328 911” của D gọi vào số điện thoại của người hỏi mua ma túy để có số liên lạc. Sau đó, D gọi điện thoại cho một người quen biết từ trước, đặt vấn đề mua 02 lạng ma túy tổng hợp dạng đá, người bán ma túy bảo không đủ nhưng sẽ mang lên cho D, D đồng ý. Một lúc sau, người bán ma túy gọi điện thoại cho D nói ma túy ở trong túi ni lon màu tím, để ở đầu cầu làng Vàng và bảo D bán cho khách với giá 28 triệu đồng/01 lạng ma túy. Nghe điện thoại xong, D một mình đi xe mô tô Airblade BKS 98H1-327.78 đi lấy ma túy, trước khi đi D bảo H khi nào có khách đến thì xuống mở cửa. D đi đến khu vực đầu cầu làng Vàng thuộc tổ dân phố Vàng, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì thấy dưới chân lan can cầu bên phải theo hướng đi của D có một túi ni lon màu tím, D biết đó là túi ma túy nên cầm và treo vào móc để đồ bên phải xe mô tô đi về nhà. Trong khoảng thời gian D đi lấy ma túy thì có một người đàn ông đến nhà D, H mở cổng và đưa người này vào ngồi uống nước. Khi về đến nhà, D thấy người khách đang ngồi uống nước dưới nhà ngang, D nhận ra là người khách mua ma túy, D xách túi ma túy đi thẳng lên tầng

2 và gọi H bảo người khách mua ma túy đi lên cùng. H đưa người khách mua ma túy lên tầng 2 rồi đi ra ngoài ngồi chơi. Người khách mua ma túy đi vào chỗ D ngồi, thấy không có nước uống nên D quay xuống dưới tầng 1 để lấy nước, khi quay lại tầng 2 thì D nhìn thấy người khách mua ma túy đang sử dụng ma túy (*D khai không biết người này lấy ma túy ở đâu*) và bảo D sử dụng cùng nhưng D không sử dụng. D bỏ túi ma túy ra thì thấy bên trong túi ni lon màu tím có một túi ni lon màu xanh đựng ma túy đá, D lấy cân điện tử và 01 túi ni lon đựng chất bột màu trắng không phải ma túy (*chất để pha làm tăng khối lượng ma túy*), D lấy 02 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa có sẵn trên tầng 2, sử dụng 01 vỏ hộp lon bia Hà Nội màu vàng đã cắt vát một đầu, xúc ma túy đá trong túi ni lon màu xanh và chất bột không phải ma túy cho vào 02 túi ni lon màu trắng, D đóng gói mỗi túi khoảng 30 gam, do thiếu túi ni lon nên D gọi H tìm cho D mấy túi ni lon; H đưa cho D 02 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa (*H khai khi mang túi ni lon vào đưa cho D thì nhìn thấy D đang cầm vỏ lon bia cắt vát, trong vỏ lon bia có ma túy đá*), D tiếp tục xúc số ma túy đá còn lại cùng chất bột cho vào một túi ni lon H đưa; còn một túi ni lon D cho luôn túi đựng chất bột để pha ma túy vào, tiếp đó D cho 04 túi ni lon (03 túi ni lon đựng ma túy đá đã pha; 01 túi ni lon đựng chất bột không phải ma túy) vào một túi ni lon màu trắng rồi dùng dây chun nịt quấn lại, cho túi ni lon màu trắng vào túi ni lon màu tím, bỏ túi ni lon màu xanh đi. Trong lúc đóng gói ma túy, D bảo với người khách mua ma túy giá bán là 28.000.000 đồng/01 lạng ma túy, nhưng sau khi đóng gói và cân ma túy xong, D bảo với người khách mua ma túy số ma túy không đủ nên D lấy 25.000.000 đồng. D đóng gói ma túy xong thì H đi vào và ngồi chơi cùng.

Khoảng 10-15 phút sau, người khách mua ma túy bảo D chở ra ngoài đầu làng để giao ma túy và nhận tiền. H nói để H đi ra ngoài trước để xem có ai không và đi xuống dưới trước để đóng cửa nhà ngang, khi chuẩn bị đi ra ngoài thì D gọi quay lại cầu thang và đưa cho H một gói ni lon màu trắng quấn dây chun nịt màu vàng đựng ma túy bảo cầm đi ra đầu làng, H cầm gói ma túy D đưa cất vào trong cặp quần và đi ra ngoài trước. Đưa ma túy cho H xong, D nhét một túi ni lon màu đỏ cho vào túi ni lon màu tím rồi cài vào giá xe mô tô BKS 98H1- 327.78. Sau đó, D sử dụng xe mô tô BKS 98H1- 327.78 chở người khách đi ra ngoài, khi đi khỏi nhà được một đoạn thì D nhìn thấy H đang đi bộ, D lái xe vượt qua H. Khi vừa đi qua H được khoảng 50m thì bị lực lượng Công an bắt giữ, người khách mua ma túy ngồi phía sau xe của D bỏ chạy không bắt giữ được.

H đi phía sau nhìn thấy D bị nhiều người bắt giữ, nên đã bỏ chạy quay lại. H chạy được khoảng 2- 3m thì thấy có người đuổi theo và hô đứng lại, nhưng do đang cầm ma túy nên H tiếp tục bỏ chạy. Khi chạy đến đường rẽ, gói ma túy đang cài ở cặp quần bị tụt xuống, H dùng tay trái cầm gói ma túy, lúc này dây chun nịt buộc gói ma túy bị bung ra và rơi từ trong gói ni lon màu trắng ra một túi ni lon màu trắng, đựng tinh thể màu trắng. H tiếp tục cầm gói ma túy nhảy xuống mương nước, đồng thời xé túi ni lon màu trắng để các gói ma túy bên trong rơi ra ngoài,

chiếc điện thoại đang cầm ở tay trái H ném lên ruộng cạnh đó. Đúng lúc đó thì H bị lực lượng Công an khống chế bắt giữ.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi khám xét D khai: Đó là số ma túy D mua của một người đàn ông không quen biết trước ngày bị bắt khoảng nửa năm. Khi mua ma túy người bán đưa cho D thêm 01 gói chất bột không phải là ma túy, dùng để pha làm tăng khối lượng chất ma túy khi bán. Mục đích D cất giấu để sử dụng và bán.

Khi bắt giữ D, H, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy thông qua test nước tiểu, kết quả D, H đều dương tính với MET và AMP nên ngày 28/9/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với D, H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn H 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Dương Ngô D, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2022, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo Trần Văn H phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Dương Ngô D, số lượng ma túy của bị cáo H ít hơn so với bị cáo D; bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo H; cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn bị cáo D.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với vai trò là người giúp sức; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 15 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, ý kiến của luật sư; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị cáo Dương Ngô D; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/7/2021; phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/7/2021, Trần Văn H đã giúp sức cho Dương Ngô D thực hiện hành vi mua bán trái phép 113,522g Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết hành vi của bị cáo Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý nghiêm đối với bị cáo H là cần thiết.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 20 năm tù. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo H là đồng phạm, có vai trò giúp sức bị cáo D; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự, có thể xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giảm một phần hình phạt cho bị cáo H.

[4] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Văn H 18 (Mười tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

Án phí: Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua BGT Trại TG);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường

Nguyễn Thế Lệ

Lê Thị Thúy Bình